

Isolastic 50



SGBPDC-12-079

Phụ gia latex tăng cường tính dẻo cho vữa ốp lát gốc xi măng

Isolastic 50 là phụ gia latex dùng để trộn với **Kerabond T**, **Kerafloor** và **Adesilex P10** nhằm tăng cường tính công tác và tính đàn hồi của vữa đáp ứng yêu cầu loại C2 (vữa ốp lát gốc xi măng cải tiến) theo tiêu chuẩn EN 12004 và loại S1 theo tiêu chuẩn EN 12002.

PHẠM VI SỬ DỤNG

ISOLASTIC 50 + KERABOND T

Dùng làm vữa ốp lát khu vực trong nhà và ngoài trời cho:

- Gạch ceramic các loại (gạch nung một lửa, hai lửa, sa thạch, gạch klinker, gạch mosaic thủy tinh, gạch gốm sứ, v.v);
- Vật liệu đá và gạch kích thước lớn.

Một số ứng dụng điển hình

- Ốp lát gạch ceramic và vật liệu đá ở khu vực ngoài trời (mặt tiền nhà, hồ bơi, ban công, sân thượng).
- Ốp lát gạch ceramic lên các tấm bê tông đúc sẵn (phòng tắm đúc sẵn, hệ thống tường đúc sẵn trong đường hầm).
- Ốp lát gạch ceramic lên trên sàn cũ (sàn ceramic, cẩm thạch, gạch terrazzo, gỗ, v.v).
- Ốp lát gạch ceramic trên lớp vữa láng nền gốc xi măng hoặc gốc nhựa đường.
- Ốp lát gạch ceramic lên các bề mặt đàn hồi (tấm thạch cao, tấm xi măng, tấm ván, bê tông cốt thép, v.v).

ISOLASTIC 50 + KERAFLOOR

Dùng làm vữa ốp lát trong nhà và ngoài trời cho:

- Gạch ceramic kích thước lớn;
- Gạch klinker có gờ, gạch cotto, đá ốp lát, v.v, cần lớp vữa dày hơn 5 mm;
- Gạch ceramic lên bề mặt nền không bằng phẳng, có độ lồi lõm đến 15 mm.

Một số ứng dụng điển hình

- Ốp lát gạch ceramic và vật liệu đá cho khu vực ngoài trời (mặt tiền nhà, bể bơi, ban công, sân thượng), cũng như trên các bề mặt đàn hồi.
- Ốp lát gạch ceramic kích thước lớn trên các sàn thi công hệ thống lò sưởi ở dưới.

ISOLASTIC 50 + ADESILEX P10

Ốp lát các loại gạch mosaic thủy tinh, cẩm thạch và ceramic kích thước lớn và trung cho tường và sàn ở khu vực trong nhà và ngoài trời.

Một số ứng dụng điển hình

- Ốp lát gạch mosaic cho bể bơi hoặc trên các bề mặt đã được chống thấm bằng **Mapelastic**.
- Ốp lát gạch mosaic trên các bề mặt không có tính thấm hút như sàn gạch ceramic cũ, nền gốc xi măng đã được chống thấm bằng **Mapegum WPS**, v.v, ở khu vực trong nhà.
- Ốp lát gạch mosaic thủy tinh cho mặt tiền tòa nhà trên bê tông hoặc lớp vữa trát tường.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Isolastic 50 là sản phẩm dạng lỏng, màu trắng hồng, có thành phần gồm polymer dẻo. Khi sản phẩm được trộn với vữa ốp lát gốc xi măng giúp tăng độ bám dính của vữa trên các loại bề mặt nền, tăng độ dẻo và độ chống thấm sau khi diễn ra quá trình thủy hóa.

KHUYẾN CÁO

Không sử dụng **Kerabond T**, **Kerafloor** hoặc **Adesilex P10** trộn với **Isolastic 50** khi:

- Ốp lát các loại đá dễ bị tác động do độ ẩm thay đổi;
- Ốp lát đá tự nhiên hoặc cẩm thạch dễ bị ố màu do tác động của độ ẩm;
- Ốp lát gạch cho bể nước, bể bơi hoặc phòng lạnh cần đưa vào sử dụng ngay;
- Ốp lát trên bề mặt kim loại, cao su, PVC và sàn linoleum.

Trong điều kiện thời tiết nóng và khô, vữa ốp lát **Kerabond T**, **Kerafloor** hoặc **Adesilex P10** khi được trộn với **Isolastic 50** có thời gian sử dụng ngắn hơn do xuất hiện một lớp màng mỏng trên bề mặt sớm hơn bình thường. Lớp màng này phải được loại bỏ bằng cách kéo lại bả trên bề mặt vữa.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Bề mặt thi công phải được bảo dưỡng cứng chắc, không dính bụi bẩn, dầu mỡ, sơn, sáp và các tạp chất khác.

Kết cấu bê tông đúc sẵn hoặc bê tông đổ tại chỗ phải được bảo dưỡng ít nhất 3 tháng trong điều kiện thích hợp.

Các bề mặt gốc xi măng không được co ngót khi thi công ốp lát, do vậy lớp vữa trát tường cần được bảo dưỡng ít nhất là 1 tuần cho mỗi cm chiều dày trước khi tiến hành ốp lát.

Lớp láng nền gốc xi măng phải được bảo dưỡng ít nhất là 28 ngày trước khi ốp lát hoặc có thể sử dụng các sản phẩm chuẩn bị bề mặt chuyên dụng của MAPEI như: **Mapecem**, **Mapecem Pronto**, **Topcem**, **Topcem Pronto** trước khi thi công ốp lát.

Các bề mặt dạng thạch cao phải khô hoàn toàn (độ ẩm tối đa < 0,5%), cứng chắc, không có bụi bẩn và nên được xử lý bằng **Primer G** hoặc **Mapeprim SP**. Đối với bề mặt có độ ẩm cao thì cần phải được xử lý bằng **Primer S**.

Tỷ lệ pha trộn sản phẩm

Kerabond T + Isolastic 50: trộn 1 bao **Kerabond T** 25 kg với khoảng 8 kg **Isolastic 50**.

Kerafloor + Isolastic 50: trộn 1 bao **Kerafloor** 25 kg với khoảng 7 kg **Isolastic 50**.

Adesilex P10 + Isolastic 50: trộn 1 bao **Adesilex P10** 25 kg với khoảng 8 kg **Isolastic 50**.

Chuẩn bị vữa

Đổ bột vào **Isolastic 50** và trộn liên tục bằng

máy trộn cơ học với tốc độ chậm cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất không vón cục.

Để vữa vừa trộn trong khoảng vài phút và trộn lại rồi tiến hành thi công.

Thi công vữa

Vữa được thi công bằng bay răng cưa: khi thi công với sàn và tường ở khu vực trong nhà và chịu lưu thông nhẹ, nên chọn loại bay răng cưa có khả năng phủ 65-70% mặt sau của viên gạch. Đối với sàn và tường chịu mật độ lưu thông cao và ở ngoài trời, nên chọn loại bay răng cưa có khả năng phủ 100% mặt sau của viên gạch. Để đạt được độ bám dính tốt, đầu tiên cần thi công 1 lớp vữa mỏng lên bề mặt sử dụng cạnh phẳng của bay sau đó ngay lập tức dùng cạnh có răng cưa kéo nghiêng trên bề mặt lớp vữa có chiều dày đồng đều và phù hợp với kích thước và loại gạch cần ốp lát.

Ốp lát gạch

Tương tự như hướng dẫn đối với các loại vữa ốp lát dùng trộn với **Isolastic 50**. Tuy nhiên, trong cùng điều kiện nhiệt độ và độ ẩm, lưu ý thời gian thi công vữa ốp lát trộn với **Isolastic 50** ngắn hơn so với vữa ốp lát đơn thuần.

CHÚ Ý: Với công tác thi công ngoài trời, ở bể bơi, bể chứa nước có kích thước lớn (trên 400 cm²) hoặc sàn cần được đánh bóng tại chỗ, nên trát một lớp vữa lên mặt sau của viên gạch để đảm bảo độ tiếp xúc tuyệt đối lên bề mặt vữa.

Không nên thi công sản phẩm khi nhiệt độ môi trường thấp hơn +5°C hoặc cao hơn +40°C.

CHÍT MẠCH VÀ TRÁM KHE

Mạch gạch ốp tường có thể được chít sau khoảng 4-8 tiếng, mạch gạch lát sàn được chít sau khoảng 24-36 tiếng bằng các loại keo chít mạch gốc xi măng hoặc epoxy của MAPEI (hiện có rất nhiều màu).

Các khe co giãn cần được trám bằng các sản phẩm trám khe của MAPEI.

THỜI GIAN CHO PHÉP LƯU THÔNG NHẸ

Sau khi thi công khoảng 24-36 tiếng, sàn có thể cho phép lưu thông nhẹ.

THỜI GIAN CHO PHÉP SỬ DỤNG

Bề mặt thi công có thể đưa vào sử dụng sau khoảng 14 ngày và có thể bơm nước vào bể bơi, bể chứa nước sau 3 tuần.

Vệ sinh

Các dụng cụ thi công cần được rửa sạch trước khi sản phẩm đóng rắn. Sau khi vữa đã đóng rắn, công tác vệ sinh dụng cụ rất khó khăn và chỉ có thể làm sạch bằng dung dịch cón trắng.

ĐÓNG GÓI

Thùng 8 và 25 kg.

BẢO QUẢN

24 tháng trong bao bì còn nguyên. Tránh sương giá.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

Phù hợp với tiêu chuẩn:

- Châu Âu EN 12004 cho loại C2ES1
- ISO 13007-1 C2ES1
- Mỹ ANSI A118.4

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Dạng sản phẩm:	Lỏng
Màu sắc:	Hồng nhạt
Tỷ trọng (g/cm ³):	1 - 1,02
Độ pH:	5 - 7
Hàm lượng chất rắn khô (%):	16,5 - 18,5
Độ nhớt Brookfield (mPa*s):	30

THÀNH PHẦN VÀ ĐẶC TÍNH CỦA HỖN HỢP ở +23°C và 50% R.H.

	Kerabond T + Isolastic 50	Kerafloor + Isolastic 50	Adesilex P10 + Isolastic 50
Tỷ lệ trộn theo trọng lượng:	100 : 32	100 : 28	100 : 32
Dạng hỗn hợp:	Đặc quánh	Đặc quánh	Đặc quánh
Màu sắc hỗn hợp:	Xám/Trắng	Xám/Trắng	Trắng
Tỷ trọng của hỗn hợp (kg/m ³):	1,5	1,6	1,45
Độ pH của hỗn hợp:	Trên 12	Trên 12	Trên 12
Thời gian sử dụng sau khi trộn:	8 tiếng	8 tiếng	8 tiếng
Nhiệt độ thi công:	Từ +5°C đến +40°C	Từ +5°C đến +40°C	Từ +5°C đến +40°C
Thời gian mờ (theo EN 1346):	> 30 phút	> 30 phút	> 30 phút
Thời gian điều chỉnh gạch sau khi ốp:	Khoảng 45 phút	Khoảng 45 phút	Khoảng 45 phút
Chít mạch cho tường:	Sau 4-8 tiếng	Sau 6-8 tiếng	Sau 6-8 tiếng
Chít mạch cho sàn:	Sau 24 tiếng	Sau 24-36 tiếng	Sau 24 tiếng
Thời gian cho phép lưu thông nhẹ:	24 tiếng	24-36 tiếng	Sau 24 tiếng
Thời gian cho phép sử dụng:	14 ngày	14 ngày	14 ngày

KẾT QUẢ KỸ THUẬT CUỐI CÙNG

	Kerabond T + Isolastic 50	Kerafloor + Isolastic 50	Adesilex P10 + Isolastic 50
Cường độ bám dính theo EN1384 (N/mm ²):			
- ban đầu (sau 28 ngày):	2,1	1,8	2,1
- sau khi gia nhiệt:	2,0	1,8	3,0
- sau khi ngâm nước:	1,3	1,2	1,3
- sau khi sốc nhiệt:	1,6	1,3	1,4
Khả năng kháng kiềm:	Rất tốt		
Khả năng kháng dầu:	Rất tốt (trừ dầu thực vật)		
Khả năng kháng dung môi:	Rất tốt		
Nhiệt độ khi sử dụng:	Từ -30°C đến +90°C		
Độ đàn hồi theo EN 12002 (mm):	> 2,5 Khả năng đàn hồi S1	> 2,5 Khả năng đàn hồi S1	> 2,5 Khả năng đàn hồi S1

Isolastic 50



BẢNG LƯỢNG DÙNG (kg/m ²)		
Loại gạch	Isolastic 50 (kg/m ²)	Lượng dùng
Mosaic	0,6 - 1,0	2 - 3 kg/m ² Vữa ốp lát Adesilex P10
Gạch kích thước trung bình (lên đến 200x200 mm)	1,2 - 1,6	4 - 5 kg/m ² Kerabond T
Gạch kích thước lớn cho sàn, ngoài trời	> 1,7	> 6 kg/m ² Kerafloor

HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Isolastic 50 không phải là chất độc hại theo các tiêu chuẩn hiện hành. Tuy nhiên cần đảm bảo những chú ý cần thiết khi tiếp xúc với các sản phẩm hóa chất.

Tham khảo thêm tài liệu hướng dẫn an toàn sử dụng sản phẩm.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

Những thông số kỹ thuật và hướng dẫn thi công sản phẩm trên đây được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của **Mapei**. Vì vậy, trong mọi trường hợp, nên tuân thủ một cách nghiêm ngặt các hướng dẫn trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Nếu cần hỗ trợ bất kỳ thông tin nào, vui lòng liên lạc với Bộ phận kỹ thuật của **Mapei** để biết thêm chi tiết.

Chúng tôi có quyền cải tiến và thay đổi sản phẩm của mình bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước.

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 116-6-2013.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Nội dung của Tài Liệu Kỹ Thuật (TDS) này có thể được sao chép vào các tài liệu khác liên quan đến dự án nhưng không được quyền bổ sung hoặc thay thế bất kỳ điều khoản yêu cầu nào so với bản gốc có hiệu lực tại thời điểm thi công sản phẩm của MAPEI. Để cập nhật phiên bản mới nhất cũng như những thông tin liên quan đến việc bảo hành sản phẩm, vui lòng truy cập website: www.mapei.com.vn.

BẤT KỲ THAY ĐỔI NÀO VỀ TỪ NGỮ HOẶC YÊU CẦU TRONG/ HOẶC XUẤT PHÁT TỪ TÀI LIỆU KỸ THUẬT NÀY SẼ LÀM MẤT HIỆU LỰC BẢO HÀNH CỦA SẢN PHẨM TỪ CÔNG TY MAPEI.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.com.vn



CÔNG TY TNHH MAPEI VIỆT NAM

Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, KCN Bắc Chu Lai, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

ĐT: +84 235 3565 801-7 • Fax: +84 235 3565 800

Email: marketing@mapei.com.vn • Website: www.mapei.com.vn

Chi nhánh miền Bắc:

Tầng 6, Tòa nhà 25T1,
Hoàng Đạo Thúy, P. Trung Hòa,
Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội
ĐT: +84 24 3928 7924-6
Fax: +84 24 3824 8645
Email: mapeihn@mapei.com.vn

Chi nhánh miền Trung:

162A Nguyễn Chí Thanh,
P. Phước Ninh, Q. Hải Châu,
TP Đà Nẵng
ĐT: +84 236 3565 001-4
Fax: +84 236 3562 976
Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh miền Nam:

169/11 Nguyễn Đức Cảnh,
(3SH-11-2 Grandview),
P. Tân Phong, Q. 7, TP Hồ Chí Minh
ĐT: +84 28 5412 5618-19-20
Fax: +84 28 5412 5621
Email: mapeihcm@mapei.com.vn